

**TỈNH ỦY TÂY NINH
VĂN PHÒNG**

*

Số 986-CV/VPTU

*V/v sao gửi tài liệu và thông báo ý kiến
chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tây Ninh, ngày 27 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ sao gửi Công văn số 81-CV/BCSD, ngày 22/7/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về việc đề nghị quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

Thường trực Tỉnh uỷ giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, thực hiện tốt các chỉ đạo của Trung ương.

Văn phòng Tỉnh uỷ xin truyền đạt ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ để các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ,
- Đ/c Chánh Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Phòng Tổng hợp - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ,

LHT-04

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Tô Thị Tuyết Mai

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ TƯ PHÁP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: 81-CV/BCSĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2021

V/v đề nghị quan tâm kiện toàn,
nâng cao chất lượng công chức

VĂN PHÒNG TƯ. TÂY NINH Tư pháp - Hộ tịch cấp xã

ĐẾN
SỐ: 6772 NGÀY: 26.7.21
CHUYỂN: TTU, PV, Mai
LƯU HỒ SƠ: TH

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) đã được củng cố, kiện toàn về số lượng, nâng cao về chất lượng để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quản lý và giải quyết các công việc tư pháp phát sinh ở cơ sở để kịp thời phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đời sống dân sự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Hiện nay, theo quy định pháp luật, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đang phải đảm nhận thực hiện 12 nhóm nhiệm vụ về kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật; quản lý và đăng ký hộ tịch, nuôi con nuôi, chứng thực; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và phối hợp với các cơ quan thi hành án dân sự trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; báo cáo, thống kê và tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác tư pháp tại địa phương theo quy định của pháp luật (*Chi tiết xin xem Phụ lục kèm theo Công văn này*).

Trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phát huy dân chủ ở cơ sở theo tinh thần các nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nhiệm vụ công tác tư pháp cấp xã và trực tiếp là của công chức Tư pháp - Hộ tịch ngày càng được mở rộng, khối lượng công việc gia tăng, tính chất công việc ngày càng phức tạp. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, pháp luật cũng đã quy định cụ thể các tiêu chuẩn bắt buộc đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch, đặc biệt là tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Luật Hộ tịch năm 2014, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 5/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Công văn số 2363/BNV-CQĐP ngày 24/5/2021 của Bộ Nội vụ đã quy định công chức Tư pháp - Hộ tịch phải am hiểu về chính trị, pháp luật, phong tục, tập quán, có năng lực về tổ chức vận động nhân dân, điều kiện, tiêu chuẩn về độ tuổi, văn hóa, tin học, chữ viết rõ ràng và đặc biệt là phải có "trình độ trung cấp luật trở lên và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch". Với tính chất công tác tư pháp, hộ tịch mang tính hệ thống chuyên sâu về pháp luật

và sự kiện hộ tịch có tính dân sự, gắn liền với nhân thân của người dân ở cơ sở, công chức Tư pháp - Hộ tịch cũng cần phải có sự chuyên trách, ổn định, có kinh nghiệm thực tiễn, nắm vững địa bàn, tình trạng hộ tịch của hộ gia đình, cư dân trên địa bàn để bảo đảm việc quản lý và đăng ký hộ tịch được chính xác, chất lượng và có hiệu quả.

Tuy nhiên, qua theo dõi và tổng hợp báo cáo của các địa phương cho thấy đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đang bộc lộ những bất cập, hạn chế về số lượng, trình độ và có sự biến động lớn trong thời gian gần đây. Số lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch ở một số địa phương còn mỏng; nhiều xã, phường loại 1 và loại 2, khối lượng công việc nhiều, tính chất công việc phức tạp song địa phương mới chỉ bố trí 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch chuyên trách. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một bộ phận công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định (chưa có trình độ chuyên môn luật theo đúng quy định, mà có trình độ đại học, trung cấp khác hoặc chưa qua đào tạo). Một số địa phương bố trí các chức danh khác như công chức địa chính - xây dựng, công chức văn phòng - thống kê, công chức văn hóa - xã hội, Phó Chỉ huy quân sự, Phó Trưởng Công an xã...) kiêm nhiệm chức danh tư pháp - hộ tịch hoặc điều chuyển công an xã sang giữ chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch. Một số địa phương đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã dù công việc mà đội ngũ cán bộ này phải đảm nhận có phạm vi rộng hơn so với vị trí phải định kỳ chuyển đổi là *“cải chính tư pháp, chứng nhận tư pháp”*. Thực tế này ảnh hưởng đến chất lượng triển khai công tác tư pháp cấp xã, đồng thời chưa bao quát được hết các nhiệm vụ tư pháp theo quy định, đặc biệt là trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

Từ vị trí, vai trò quan trọng, nhiệm vụ ngày càng nhiều của công tác tư pháp - hộ tịch cấp xã và từ thực tiễn tình hình nêu trên, trong thời gian tới, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đủ số lượng, ưu tiên bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch làm công tác hộ tịch chuyên trách tại các xã, phường, thị trấn là đơn vị hành chính cấp xã loại 1, loại 2 có đông dân cư, số lượng công việc hộ tịch nhiều theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định về chức danh số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Thực hiện việc tuyển dụng, bố trí cán bộ đảm nhận công tác tư pháp - hộ tịch có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP; bảo đảm cán bộ thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức danh được phân công. Đề

nghey cân nhắc kỹ việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo hướng bảo đảm hài hòa giữa việc thực hiện các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng và yêu cầu công việc tư pháp được giao ngày càng nhiều, đặc biệt là lĩnh vực chuyên sâu và am hiểu tình hình tại địa bàn dân cư của công tác hộ tịch cấp xã theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Bố trí, tạo điều kiện cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch, nhất là các trường hợp hiện nay chưa có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa, nâng cao trình độ chuyên môn luật và nghiệp vụ về công tác hộ tịch, đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện về nguồn nhân lực và các điều kiện đảm bảo khác để công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã có thể triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực hơn nữa vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên Ban cán sự Đảng;
- Lưu: VT, TCCB.

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ



Lê Thành Long



PHỤ LỤC

Thống kê nhiệm vụ của công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã
(Kèm theo Công văn số 84 -CV/BCSD ngày 22 tháng 7 năm 2021
của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp)

1. Tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).
2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi quản lý tại địa phương; xử lý theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ) và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.
3. Tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo trách nhiệm quản lý trên địa bàn; hướng dẫn nội dung, hình thức, tổ chức Ngày Pháp luật, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tổ chức Ngày Pháp luật; xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; quản lý, khai thác, sử dụng Tủ sách pháp luật ở cấp xã theo quy định tại Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.
4. Tổ chức thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở; xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động hòa giải; thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận, quyết định thôi làm tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên ở địa phương theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.
5. Tự đánh giá việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật tại cơ sở; thực hiện các biện pháp xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 8/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
6. Thực hiện đăng ký hộ tịch theo quy định pháp luật; quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và cấp bản sao Trích lục hộ tịch;

quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch, lưu trữ Sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành.

7. Thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; ghi chú việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật; quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng phân hệ đăng ký nuôi con nuôi trong nước thuộc Hệ thống đăng ký quản lý hộ tịch; ghi chép, sử dụng, quản lý sổ đăng ký nuôi con nuôi, biểu mẫu nuôi con nuôi, hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của Luật Nuôi con nuôi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành.

8. Thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; quản lý, sử dụng Sổ chứng thực; lưu Sổ chứng thực theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch; thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

9. Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.

10. Phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trên địa bàn theo quy định của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi năm 2014) và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.

11. Báo cáo thống kê về tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác tư pháp được giao với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Tư pháp theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp và quy định báo cáo, thống kê theo các luật chuyên ngành trong lĩnh vực tư pháp.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác tư pháp theo quy định của pháp luật./.